

Bản án số: 45/2022/HC-PT

Ngày: 03-3-2022

V/v: “*Kiến quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tự

Các Thẩm phán:

Ông Đặng Kim Nhân

Ông Trần Quốc Cường

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Văn Phong – Thư ký Tòa án.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên
tòa:*** Ông Phạm Tấn Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý 230/2021/TLPT-HC ngày 28 tháng 6 năm 2021 về việc: “*Kiến quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 19/2021/HC-ST ngày 14/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk bị kháng cáo.

Giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Ông Đoàn Hữu P, sinh năm 1970.

Địa chỉ: 117 N, phường T, TP. B, tỉnh Đắk Lắk;

Người đại diện theo ủy quyền của ông P: Bà Phan Thị Kim H, sinh năm 1974. Địa chỉ: 117 N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện: Luật sư Bùi P T
- Công ty Luật hợp danh N, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người bị kiện:*

• Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

• Chủ tịch UBND thành phố B tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện: Ông Đoàn Ngọc T, chức vụ: Phó Chủ tịch.

Địa chỉ: thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người kháng cáo: Người khởi kiện ông Đoàn Hữu P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày:

Ông Đoàn Hữu P là chủ sử dụng thửa đất 112, tờ bản đồ 39, theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AP813116; đất tọa lạc tại phường T, Tp. B. Diện tích theo giấy chứng nhận QSDĐ là 220,9 m². Hiện trạng trên đất có nhà ở xây dựng vào năm 2008, công trình phụ và một số cây trồng.

Thửa đất thuộc quyền sử dụng của ông P như nêu trên thuộc trường hợp đất bị Nhà nước thu hồi để thực hiện Dự án Hồ Thủy lợi E theo Quyết định số 5614/QĐ-UBND ngày 27/8/2019 của UBND Thành phố B.

Ngày 27/8/2019 UBND Tp. B ban hành Quyết định 5581/QĐ-UBND về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Hồ Thủy lợi E nhưng không tổng đạt quyết định này cho ông P. Diện tích đất bị thu hồi là 169,1 m², trong đó gồm: 80 m² đất ở đô thị và 89,1 m² đất trồng cây lâu năm. Ông P chỉ biết đến việc diện tích đất ông P sử dụng có Quyết định thu hồi đất khi cán bộ cơ quan nhà nước tiến hành kiểm kê vào ngày 26/02/2019.

Quá trình giải quyết bồi thường, UBND Tp. B không ban hành Quyết định bồi thường, hỗ trợ cho gia đình ông P theo quy định; mà chỉ cung cấp cho ông P bảng chiết tính giá trị bồi thường với tổng số tiền là 1.247.979.025 đồng. Trong đó, UBND Tp. B chỉ giải quyết bồi thường về giá trị quyền sử dụng đất bị thu hồi, cây cối hoa màu chứ không đồng ý bồi thường về căn nhà đã xây dựng trên đất từ năm 2008, lý do: Căn nhà này là tài sản bị xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 176/QĐ-XPHC ngày 24/6/2008 của UBND phường T về việc xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng, quản lý công trình hạ tầng đô thị và quản lý sử dụng nhà.

Trong khi đó, ông P hoàn toàn không biết gì về việc xử phạt này cũng như chưa hề biết đến Quyết định số 176/QĐ-XPHC.

Không đồng ý với việc thu hồi đất và giải quyết bồi thường, hỗ trợ của UBND thành phố B nên ông P có khiếu nại và được UBND thành phố B ban hành văn bản số 5455/UBND-TTPTQĐ ngày 20/12/2019 về việc trả lời đơn khiếu nại của ông P.

Ông P không đồng ý với văn bản số 5455/UBND-TTPTQĐ ngày 20/12/2019 và tiếp tục khiếu nại.

Ngày 16/10/2020 Chủ tịch UBND thành phố B ban hành Quyết định số 7346/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Đoàn Hữu P, nội dung quyết định là không công nhận nội dung khiếu nại.

Ông P cho rằng:

Việc UBND thành phố B ban hành Quyết định số 5581/QĐ-UBND về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Hồ thủy lợi E cũng như việc không xem xét bồi

thường giá trị căn nhà trên đất bị thu hồi trong trường hợp của ông P là sai quy định pháp luật.

Việc Chủ tịch UBND thành phố B ban hành Quyết định số 7346/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Đoàn Hữu P là sai quy định pháp luật.

Những sai phạm nêu trên của UBND thành phố B, của Chủ tịch UBND thành phố B là nghiêm trọng, xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông P.

Ông P đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu sau:

- Tuyên hủy Quyết định số 5581/QĐ-UBND ngày 27/8/2019 của UBND thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- Tuyên hủy Quyết định số 7346/QĐ-UBND ngày 16/10/2020 của Chủ tịch UBND thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Quá trình tham gia tố tụng, người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện trình bày:

Ngày 27/8/2019, UBND thành phố B ban hành Quyết định thu hồi đất số 5581/QĐ-UBND về việc thu hồi 294,9m² đất của hộ gia đình ông Đoàn Hữu P sử dụng đất tại phường T, thành phố B và Quyết định số 5614/QĐ-UBND ngày 27/8/2019 của UBND thành phố B về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình: Hồ thủy lợi E, phường T, thành phố B (đợt 2).

Về Quyết định thu hồi đất: Đối với Quyết định số 5581/QĐ-UBND ngày 27/8/2019 của UBND thành phố B về việc thu hồi 294,9m² đất của hộ ông Đoàn Hữu P sử dụng đất tại phường T, thành phố B để xây dựng công trình Hồ thủy lợi E, thành phố B được thực hiện đúng quy trình đúng với khoản 1, Điều 75 Luật Đất đai 2013; giá bồi thường, hỗ trợ về đất đúng với Quy định tại Quyết định số 2102/QĐ-UBND ngày 31/7/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk.

Về nhà: Căn nhà cấp 4 xây dựng năm 2008 không có giấy phép, xây dựng trên đất nông nghiệp chưa chuyển đổi mục đích, bị UBND phường T ban hành Quyết định số 176/QĐ-XPHC ngày 24/6/2008 về việc xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng, quản lý công trình hạ tầng và quản lý xây dựng nhà theo Điều 11, Nghị định số 23/2009/NĐ-CP ngày 27/02/2009 của Chính phủ.

Tại phương án không bồi thường, hỗ trợ về căn nhà là đúng quy định, về công tác tái định cư: Hộ ông Đoàn Hữu P đủ điều kiện để giao 01 lô đất tái định cư. Ngày 15/9/2020 UBND thành phố B ban hành Quyết định số 6733/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình: Hồ thủy lợi E, phường T, thành phố B, trong đó có hộ ông Đoàn Hữu P. Hiện nay hộ ông P đã lập xong các thủ tục để giao đất tái định cư theo quy định.

Ngày 25/11/2020 hộ ông Đoàn Hữu P đã nhận toàn bộ số tiền bồi thường, hỗ trợ theo phương án được phê duyệt tại Quyết định số 5614/QĐ-UBND ngày 27/8/2019 của UBND thành phố về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ

khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình: Hồ thủy lợi E, phường T, thành phố B (phương án đợt 2) và có bản cam kết bàn giao mặt bằng cho nhà nước sau thời điểm nhận tiền là 20 ngày.

Đề nghị Tòa án xem xét không chấp nhận đơn khởi kiện của ông Đoàn Hữu P.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 19/2021/HC-ST ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 194, Điều 204, khoản 1 Điều 206 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015.

Căn cứ Điều 92 Luật Đất đai 2013; Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ khoản 4 Điều 13 Quyết định số 39/2014/QĐ-UBND ngày 10/11/2014 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Bác toàn bộ đơn khởi kiện của ông Đoàn Hữu P về việc:

1. Tuyên hủy Quyết định số 5581/QĐ-UBND ngày 27/8/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.
2. Tuyên hủy Quyết định số 7346/QĐ-UBND ngày 16/10/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo

Ngày 18/5/2021, người khởi kiện - ông Đoàn Hữu P kháng cáo toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm:**

Người kháng cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Luật sư bảo vệ quyền lợi cho người khởi kiện cho rằng:

Căn nhà được xây dựng vào năm 2008, lúc này nhà đất vẫn còn thuộc chủ quyền của ông Đoàn Hữu S, bà Nguyễn Thị Sang. Ngày 16/9/2010 ông S, bà Sang mới tặng cho ông Đoàn Hữu P, nên Quyết định số 176/QĐ-XPHC ngày 24/6/2008 về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Đoàn Hữu P là mâu thuẫn.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện có ý kiến ông Đoàn Hữu P bị xử phạt vi phạm hành chính theo Điều 11 Nghị định số 23/2009/NĐ-CP

ngày 27/02/2009 là mâu thuẫn với quyết định xử phạt ban hành năm 2008.

Biên bản vi phạm hành chính ngày 24/6/2008 không có chữ ký của ông Đoàn Hữu P. Ông P không biết về Quyết định số 176/QĐ-XPHC ngày 24/6/2008 về việc xử phạt vi phạm hành chính, không có biên bản giao nhận tổng đạt cho ông Đoàn Hữu P.

Vì vậy, khiếu nại của ông Đoàn Hữu P là có căn cứ, Quyết định số 7346/QĐ-UBND ngày 16/10/2020 về việc giải quyết khiếu nại của ông Đoàn Hữu P là không đúng pháp luật. Do đó, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu cho rằng các Quyết định số 5581/QĐ-UBND ngày 27/8/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk và Quyết định số 7346/QĐ-UBND ngày 16/10/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk được ban hành đúng pháp luật; đề nghị bác kháng cáo của ông Đoàn Hữu P, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về Quyết định số 5581/QĐ-UBND ngày 27/8/2019 của UBND thành phố B về việc thu hồi đất:

Để thực hiện dự án Hồ thủy lợi E, Phường T, Tp B, UBND thành phố B ban hành Thông báo thu hồi đất số 192/TB-UBND ngày 29/01/2019 đối với diện tích 282,4m² của ông Đoàn Hữu P thửa đất số 171, 172 thuộc tờ bản đồ số 39 phường T, Tp B. UBND thành phố B ban hành Quyết định số 5581/QĐ-UBND ngày 27/8/2019 về việc thu hồi đất và Quyết định số 5614/QĐ-UBND ngày 27/8/2019 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Hồ thủy lợi E, phường T, thành phố B (đợt 2). Theo Quyết định số 5614/QĐ-UBND ngày 27/8/2019, gia đình ông P được bồi thường, hỗ trợ tổng số tiền là 1.247.979.025 đồng. Ngày 25/11/2020, ông Đoàn Hữu P đã nhận đủ số tiền bồi thường, hỗ trợ nêu trên và ký giấy cam kết bàn giao mặt bằng sau 20 ngày kể từ ngày nhận tiền.

[2] UBND thành phố B thu hồi đất để thực hiện dự án Hồ thủy lợi E đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Luật Đất đai 2013, Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành về một số điều của Luật Đất đai. Quyết định số 5581/QĐ-UBND ngày 27/8/2019 của UBND thành phố B về việc thu hồi đất là đúng pháp luật.

[3] Về Quyết định số 7346/QĐ-UBND ngày 16/10/2020 của UBND thành phố B về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu):

Thửa đất số 112, tờ bản đồ số 39, diện tích 220,9m² (80m² đất ở và 140,9 đất trồng cây lâu năm) tại phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk có nguồn gốc của ông Đoàn Hữu S (cha của ông Đoàn Hữu P) được UBND thành phố B cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP813116 ngày 13/11/2009. Ông S tặng cho toàn bộ quyền sử dụng đất nói trên cho con trai là ông Đoàn Hữu P vào ngày

29/9/2010.

[4] Trên thửa đất nói trên có căn nhà cấp 4 được xây dựng vào năm 2008. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện: UBND phường T lập biên bản số 36/BB-VPHC ngày 24/6/2008 về hành vi xây dựng nhà không có giấy phép, không có hồ sơ thiết kế và xây dựng nhà trên đất chưa chuyển đổi mục đích sử dụng của ông Đoàn Hữu P. Ngày 24/6/2008, Chủ tịch UBND phường T ban hành Quyết định số 176/QĐ/XPHC xử phạt ông Đoàn Hữu P đối với hành vi nêu trên. Do căn nhà của ông Đoàn Hữu P thuộc trường hợp xây dựng trái quy định của pháp luật nên tại phương án bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất cơ quan có thẩm quyền đã không bồi thường, hỗ trợ về căn nhà của ông P là đúng quy định tại Điều 92 Luật Đất đai 2013 và khoản 4 Điều 13 Quyết định số 39/2014/QĐ-UBND ngày 10/11/2014 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Quyết định số 7346/QĐ-UBND ngày 16/10/2020 của UBND thành phố B về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) đối với ông Đoàn Hữu P không chấp nhận yêu cầu bồi thường, hỗ trợ đối với căn nhà trên đất khi thu hồi đất là có căn cứ.

[5] Quyết định số 176/QĐ/XPHC ngày 24/6/2008 về xử phạt vi phạm hành chính ban hành căn cứ vào Nghị định số 126/2004/NĐ-CP ngày 26/5/2004 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng, không căn cứ vào Nghị định số 23/2009/NĐ-CP ngày 27/02/2009 như ý kiến của người bảo vệ quyền lợi cho người khởi kiện. Mặc dù đến ngày 16/9/2010 ông P mới nhận tặng cho quyền sử dụng đất nhưng trên thực tế trước đó ông P là người sử dụng đất và nộp thuế năm 2009, xây dựng nhà vào năm 2008. Hành vi vi phạm hành chính của ông P là có xảy ra, được người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện thừa nhận tại phiên tòa phúc thẩm. Do đó, Quyết định số 176/QĐ/XPHC ngày 24/6/2008 của Chủ tịch UBND phường T ban hành không trái pháp luật.

[6] Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu hủy Quyết định số 5581/QĐ-UBND ngày 27/8/2019 của UBND thành phố B về việc thu hồi đất và Quyết định số 7346/QĐ-UBND ngày 16/10/2020 của UBND TP B về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của người khởi kiện ông Đoàn Hữu P là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của ông Đoàn Hữu P và quan điểm của người bảo vệ quyền lợi cho người khởi kiện.

[7] Ông Đoàn Hữu P phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính;

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Đoàn Hữu P.

2. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 19/2021/HC-ST ngày 14/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

3. Án phí hành chính phúc thẩm:

Ông Đoàn Hữu P phải chịu 300.000đ, đã nộp tại biên lai số 60AA/2021/0006800 ngày 27/5/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Tự